

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số số 1762/2019/TLST-HNGĐ ngày 12/12/2019, giữa:

Bà Trần Thị P, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Số 76/2/19 đường C, khu phố 8, phường A, quận B, Thành phố H - Là nguyên đơn.

Bị đơn: Ông Diệp Gia L, sinh năm: 1976. Địa chỉ: Số 76/2/19 đường Phùng Tá Chu, khu phố 8, phường An Lạc A, quận Bình Tân, Thành phố H - Là bị đơn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/02/2020, các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 1762/2019/TLST-HNGĐ ngày 12/12/2019.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị P và ông Diệp Gia L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trần Thị P và ông Diệp Gia L thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 165, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường A, quận B, Thành phố H chứng nhận ngày 03/11/2010 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày thỏa thuận này có hiệu lực pháp luật).

2.2. Về con chung:

- Các bên cùng xác nhận có 01 con chung là Diệp Quảng T, sinh ngày 05/5/2010.

- Sau khi ly hôn giao con chung cho ông Diệp Gia L trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

- Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với bà Trần Thị P cho đến khi có đơn yêu cầu.

Người không được trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các bên cùng xác nhận không có.

2.4. Về án phí: Bà Trần Thị P tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí. Được trừ vào số tiền án phí đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí số 0064381 ngày 10/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố H . Bà Trần Thị P đã nộp đủ và được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố H ;
- VKSND Thành phố H ;
- VKSND quận Bình Tân;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Công Vũ